TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2024/QĐST-HNGĐ	*Duy Tiên, ngày 24 tháng 4 năm 2024;*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2024/TLST- HNGĐ ngày 15/4/2024, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

*** Bị đơn:** Anh Phạm Văn T, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Văn T cùng xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Phạm Thị Anh Th, sinh ngày 04/02/2007. Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Văn T, giao cháu Th cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 4/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L, anh T được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị L và các thành

viên trong gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị L, anh T mỗi người phải chịu 75.000đ. Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để chị L chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên theo biên lai số 0001098 ngày 15/4/2024 được đối trừ khi thi hành án. Trả lại chị Nguyễn Thị L 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- THADS thị xã Duy Tiên;
- UBND phường B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tươi